

KÍNH BẠC TRƯỞNG THƯỢNG – GIỮ KỶ CƯƠNG ĐỂ ĐỪNG PHỤ CÔNG NGƯỜI ĐI TRƯỚC

**Đôi lời của một thành viên lâu năm trong Hội Đồng Giáo Phẩm
trước nỗi ưu tư của
Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn về tiền đồ Giáo hội**

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Kính bạch chư Tôn đức Trưởng lão Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng, chư Ni trưởng, Ni sư,
Kính thưa quý Phật tử gần xa,

Có những người đến với một Giáo hội khi ngôi nhà đã dựng xong.

Có những người bước vào khi Hiến chương đã có, cơ cấu đã thành hình, tự viện đã hiện diện khắp các tiểu bang, những khóa An cư, khóa Tu học và Phật sự đã trở thành sinh hoạt quen thuộc.

Cũng có những người đã đến từ buổi ban đầu, khi mọi Phật sự còn gần như tay trắng.

Họ phải đặt từng viên đá.

Viết từng dòng Hiến chương.

Gầy dựng từng cơ cấu.

Kết nối từng vị Tăng Ni.

Vận động từng Phật tử.

Và có khi phải mang cả tuổi thanh xuân, sức khỏe cùng suốt cuộc đời tu hành của mình để tạo dựng một ngôi nhà chung cho Phật giáo Việt Nam nơi xứ người.

**Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn
là một trong những bậc long tượng như vậy.**

玄德流芳，一世開基興佛法，
尊風不墜，鶴齡憂教念教門。

*Đức Huyền lưu hương, một đời mở nền, hưng Phật pháp,
Phong Tôn chẳng mất, tuổi hạc ưu tư, lo Giáo hội.*

Ngài sinh năm Mậu Thìn 1928, xuất gia từ thuở lên sáu tại Tổ đình Thiên Ân, từng học tại Phật học đường Tây Thiên, từng giảng dạy tại các Phật học đường Bảo Lâm và Kim Liên, rồi đảm nhiệm Phật sự tại Gia Định-Sài Gòn, trước khi rời quê hương và định cư tại Melbourne năm 1980.

Năm 1981, Ngài là một trong những vị đồng sáng lập và đảm nhiệm Hội trưởng Hội Phật giáo Việt Nam tại Victoria. Đến năm 1983, Ngài cũng là thành viên đồng sáng lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Úc Châu, đảm nhiệm những trọng trách về Giáo luật, Tăng sự và Hoằng pháp; đồng thời làm Chủ bút Báo Phật Giáo Việt Nam Úc Châu trong giai đoạn 1983–1987. Tư liệu lịch sử Phật giáo Úc còn ghi nhận rõ công lao của Đức Đại lão Hoà thượng trong việc soạn thảo Hiến chương và góp phần thành lập Giáo hội từ đầu thập niên 1980.

Đến năm 1999, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan được thành lập tại Sydney; Hiến chương của Giáo hội được ban hành ngày 06/11/1999.

Trong những chặng đường tiếp theo, Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn tiếp tục hiện diện trong hàng giáo phẩm lãnh đạo và từng được ghi nhận với vai trò Tăng Giáo Trưởng, Chủ tịch Hội Đồng Giáo Phẩm.

Nhắc lại những điều ấy không phải để dựng tượng cho một con người.

Càng không phải để lấy công hạnh quá khứ làm lý do miễn trừ mọi sự góp ý.

Nhưng lịch sử phải được tôn trọng.

Người đi sau phải biết mình đang đứng trên nền móng do ai đặt xuống.

Và người xuất gia, nhất là trước khi nhận trọng trách làm việc cho Giáo hội, phải biết thế nào là **tôn ti, trọng ấu và kính trọng bậc Trưởng thượng**.

Gần trăm tuổi, nhưng lòng Ngài vẫn đau đáu với Giáo hội

Ở tuổi gần trăm, Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn không còn việc gì phải tranh.

Ngài cần thêm chức vụ nhằm mục đích gì?

Cần thêm danh xưng hư huyền cốt để làm chi?

Cần thêm quyền bính để hơn thua với ai?

Một đời xuất gia đã gần trọn thế kỷ.

Một đời chứng kiến bao nhiêu thăng trầm biến thiên của Phật giáo Việt Nam trong và ngoài nước.

Một đời từ quê nhà đến hải ngoại, trải qua những năm đầu gian khó của cộng đồng người Việt tỵ nạn, rồi cùng chư Tôn đức kết nối các tự viên, tăng ni cùng về sinh hoạt chung ngôi nhà Giáo hội.

Ở tuổi này, điều làm một bậc Trưởng lão ưu tư không thể chỉ là một chiếc ghế.

Điều Ngài đau là tiền đồ của Giáo hội.

Đau khi thấy một mái nhà Phật giáo mà mình và chư vị tiền bối từng dày công dựng xây có nguy cơ phân hóa.

Đau khi Hiến chương, vốn được hình thành để giữ đường hướng và kỷ cương chung, lại không được nghiêm túc tuân thủ.

Đau khi giữa những người mặc áo Như Lai, ngồi tòa Như Lai, lại không thể cùng ngồi xuống để nói với nhau bằng đạo tình.

Và có lẽ đau hơn hết là khi một bậc Trưởng thượng đã gần trăm tuổi lại phải nghe những ngôn từ, chứng kiến những cách hành xử mà theo nhận thức của tôi, không tương xứng với sự cung kính cần có của hàng xuất gia hậu học đối với bậc Tôn túc.

Tôi là một thành viên lâu năm trong Hội Đồng Giáo Phẩm, đã gắn bó với Giáo hội từ những ngày đầu thành lập.

Tôi viết những dòng này với sự bức xúc.

Nhưng trên sự bức xúc là một nỗi buồn:

Chúng ta đang dạy thế hệ Tăng Ni trẻ điều gì?

“Kính Đại Sa-môn Đệ Nhất”

Vì sao kính bậc Trưởng thượng phải là bài học trước hết của người xuất gia?

Trong *Sa-di Luật nghi Yếu lược*, phần Oai nghi mở đầu bằng thiên:

敬大沙門第一

Kính Đại Sa-môn Đệ Nhất.

Nghĩa là: **Thứ nhất: Kính bậc Đại Sa-môn.**

Phần oai nghi này dạy người xuất gia không gọi thẳng tên bậc Đại Sa-môn, không nói chuyện lỗi của bậc Đại Sa-môn, và khi thấy bậc Đại Sa-môn đi qua thì phải biết cung kính đứng dậy trong những trường hợp thích hợp. Phần oai nghi này còn dạy người xuất gia phải biết tôn ti và địa vị của bậc Xà-lê, Hòa thượng.

Tại sao trong hai mươi bốn thiên oai nghi, chư Tổ lại đặt **“Kính Đại Sa-môn” ở thiên đầu tiên?**

Bởi người chưa biết kính trên thì rất khó học đạo.

Người chưa biết hạ mình thì rất khó nhiếp tâm.

Người không còn biết mình là hậu học thì dù có ở chùa bao lâu, giáo phẩm có cao đến đâu, danh vị có lớn như thế nào đi nữa, vẫn cần quay lại nhìn chí nguyện ban đầu khi mới bước vào cửa thiền.

Tôi không nói rằng bậc Trưởng thượng không thể sai.

Giới luật và kỷ cương Tăng đoàn không bao giờ chủ trương một con người vì cao tuổi mà đứng ngoài sự quán chiếu.

Nhưng **góp ý là một chuyện; bất kính là chuyện khác.**

Đối thoại là một chuyện; dùng ngôn từ thiếu tiết chế với một bậc Trưởng thượng gần trăm tuổi lại là chuyện khác.

Không đồng thuận là quyền của mỗi người.

Nhưng cách biểu đạt sự không đồng thuận sẽ nói lên **oai nghi, giới hạnh và mức độ tu tập của chính người nói.**

Hòa thượng Thích Tâm Minh

và các vị liên hệ cần tự hỏi lại mình

Tôi viết thẳng điều này:

Hòa thượng Thích Tâm Minh và một số vị liên hệ cần dừng lại để tự hỏi cách mình đang ứng xử với Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn có thật sự tương xứng với phẩm vị và phẩm hạnh của một người xuất gia hay không.

Đừng vội hỏi Đại lão Hòa thượng có đồng ý với việc làm của mình hay không.

Hãy hỏi:

Mình đã hành xử với một bậc gần trăm tuổi bằng tâm gì?

Đừng vội hỏi Ngài đứng về phía nào.

Hãy hỏi:

Mình có còn nhớ “Kính Đại Sa-môn Đệ Nhất” hay không?

Đừng vội cho rằng tuổi cao là bảo thủ, rằng người cũ không hiểu thời cuộc, rằng lớp sau phải tự quyết định con đường mới.

Bởi người ngồi trước mặt mình không phải là một người ngoài cuộc.

Đó là một trong những vị đã có mặt từ buổi đầu của Phật giáo Việt Nam tại Victoria; là người đồng sáng lập các cơ cấu Giáo hội trong những năm đầu; là người đã đảm nhiệm Giáo luật, Tăng sự, Hoàng pháp và công tác báo chí Phật giáo; là vị được lịch sử ghi nhận có công soạn thảo Hiến chương và xây dựng Giáo hội.

Các vị có thể không đồng ý ý kiến của Ngài.

Nhưng không ai có quyền viết lại lịch sử để làm nhẹ công hạnh của Ngài.

Mọi người có thể tranh luận về một vấn đề.

Nhưng đừng để tranh luận khiến thế hệ Tăng Ni trẻ tưởng rằng: khi bất đồng, có thể quên hết tôn ti, trường ầu và những phép tắc căn bản của chốn thiền môn.

Đừng quên chí nguyện xuất gia ban đầu

Chúng ta xuất gia để làm gì?

Có phải để giữ một chức vụ?

Có phải để tập hợp một nhóm người quanh mình?

Có phải để khi có quyền điều hành thì tìm người đồng thuận với mình, còn những ai nói điều mình không muốn nghe thì xem là chướng ngại?

Hay chúng ta đã từng quỳ trước Tam Bảo với một chí nguyện khác:

Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh.

Cầu Phật đạo thì phải học buông ngã chấp.

Hóa độ chúng sanh thì trước hết cách sống của mình phải khiến chúng sanh còn có chỗ để kính trọng.

Tôi đặc biệt ưu tư trước việc nhân sự của một Giáo hội, không được Hội Đồng Giáo Phẩm chuẩn y, nhưng được kiện toàn theo hướng đưa vào những người chưa có quá trình gắn bó lâu dài hoặc chưa trải qua đầy đủ những chặng đường lịch sử của Giáo hội.

Không phải người mới thì không có quyền phụng sự.

Giáo hội cần người mới.

Phật pháp cần thế hệ kế thừa.

Nhưng **một người bước vào cơ cấu lãnh đạo phải được học lịch sử Giáo hội, hiểu Hiến chương, biết công hạnh tiền nhân và ý thức mình đang kế thừa điều gì.**

Nếu chỉ cần đứng về một phía là được đưa vào cơ cấu, nếu sự đồng thuận cá nhân được xem trọng hơn quá trình gắn bó và am hiểu Giáo hội, thì đó là một tiền lệ cần hết sức thận trọng.

Giáo hội không phải là một hội nhóm có thể tập hợp và kiện toàn theo sự thuận nghịch cá nhân.

Càng không phải một tổ chức được hình thành theo sự gài gũi cá nhân.

Giáo hội là sự kế thừa.

Có quá khứ.

Có Hiến chương.

Có tôn ti.

Có những bậc tiền bối đã đổ cả đời mình xuống để người sau có nơi đứng hôm nay.

Hậu sanh khả úy, nhưng trước hết phải là hậu sanh:

biết kính trên nhường dưới, biết khiêm cung

Đức Phật từng chỉ dạy về sự tôn kính và lắng nghe các bậc trưởng thượng như một trong những yếu tố giúp Tăng đoàn không đi đến suy tôn; Hiến chương hiện hành của Giáo hội cũng xác định mục tiêu Lục hòa và sự kết hợp các truyền thống Phật giáo trong một cơ chế chung để hoàng dương Chánh pháp.

Người xưa nói **“hậu sanh khả úy”**.

Người sau có thể giỏi hơn người trước.

Có thể học rộng hơn.

Có thể sử dụng phương tiện hiện đại hơn.

Có thể tổ chức giỏi hơn.

Nhưng “hậu sanh khả úy” tuyệt nhiên không đồng nghĩa với tăng thượng mạn.

Tài năng không thay thế được oai nghi.

Chức vụ không thay thế được giới hạnh.

Số đông không thay thế được Hiến chương.

Và lời nói thiếu cung kính càng không thể làm nên phẩm chất của một người tu sĩ chân chính.

Một người có trách nhiệm trong Giáo hội, trước hết phải làm cho hàng Tăng Ni nhìn vào mà học được cách **kính trên, nhường dưới, biết nghe lời nghịch ý và biết đặt đại cuộc trên bản ngã.**

Nếu chính hàng giáo phẩm đối xử với một vị Đại lão gần trăm tuổi bằng lời lẽ thiếu cung kính, thì ngày mai lấy điều gì để dạy một vị Sa-di biết tôn kính mình?

Nếu quyết định và lời ưu tư của bậc Trưởng thượng bị xem nhẹ, ngày mai lấy điều gì để yêu cầu Tăng Ni trẻ nghe lời giáo giới?

Nếu người lãnh đạo không thể buông cái tôi để ngồi lại, lấy điều gì giảng cho Phật tử về vô ngã?

Đây không còn là chuyện của một cá nhân.

Đây là chuyện nêu gương.

Đừng để một bậc Trưởng thượng gần trăm tuổi phải buồn vì ngôi nhà mình đã góp công dựng nên

Tôi viết những dòng này không phải ca ngợi hay kích động thêm sự chia rẽ.

Tôi càng không mong Hòa thượng Thích Tâm Minh hay bất cứ vị nào phải cúi đầu trước một cá nhân.

Nhưng tôi mong các vị **biết cúi đầu trước Tam Bảo, trước Giới luật, trước Hiến chương và trước công hạnh của tiền nhân.**

Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn đã gần trăm tuổi.

Ngài không cần thăng.

Ngài cũng chẳng cần một chức danh nào để làm sáng thêm công hạnh của mình.

Điều một bậc Trưởng lão như Ngài ưu tư là: **sau khi các Ngài không còn nữa, Giáo hội sẽ đi về đâu?**

Đó mới là câu hỏi mà người sau phải biết sợ.

Bởi một nhiệm kỳ chỉ bốn năm.

Một chức vụ rồi sẽ hết.

Một danh xưng rồi sẽ được trao cho người khác.

Nhưng nếu Hiến chương bị xem nhẹ, tôn ti bị đảo lộn, người sau không còn biết kính người trước và Giáo hội hình thành những tiền lệ theo nhóm, theo sự thuận nghịch cá nhân, thì hậu quả ấy không kết thúc cùng một nhiệm kỳ.

Thế hệ Tăng Ni sau phải gánh.

Phật tử sẽ nhìn thấy, và niềm kính trọng đối với Giáo hội sẽ bị tổn thương.

Và lịch sử Giáo hội sẽ ghi lại.

Kính, Hòa thượng Thích Tâm Minh và chư vị liên hệ,

Các vị là hàng hậu học đối với Đại lão Hòa thượng Huyền Tôn.

Điều ấy không làm giảm phẩm vị của các vị.

Trái lại, **biết mình là hậu học trước một bậc Trưởng thượng chính là vẻ đẹp của người tu.**

Hãy dừng lại.

Hãy nhìn một bậc gần trăm tuổi không phải như người đang cản đường mình, mà như một chứng nhân sống của lịch sử Giáo hội.

Hãy lắng nghe nỗi ưu tư của Ngài.

Hãy đọc lại Hiến chương.

Hãy nhớ lại chí nguyện ngày đầu xuống tóc.

Và hãy tự hỏi:

Ngày Đại lão Hòa thượng không còn hiện hữu, chúng ta có muốn nhớ rằng mình đã đối xử với Ngài như thế nào?

Một ngày kia, chính chúng ta cũng sẽ già.

Cũng sẽ trở thành người đi trước.

Đòi người vốn vô thường, xá gì chút danh và lợi mà để đạo tình phải tổn thương.

Và chính lớp hậu sanh của chúng ta sẽ nhìn cách chúng ta đối xử với bậc Trưởng thượng hôm nay để học cách đối xử với chúng ta ngày mai.

Kính người trước không làm mình thấp xuống.

Hạ bản ngã không làm mình mất danh dự.

Ngồi lại không phải là thất bại.

Biết cúi đầu đúng chỗ chính là lúc phẩm hạnh của người xuất gia được nâng cao nhất.

Mong lắm thay.

Mong cho Đại lão Hòa thượng Thích Huyền Tôn ở tuổi gần trăm không còn phải đau lòng nhìn mái nhà Giáo hội mà Ngài cùng chư vị tiền bối đã dày công gây dựng tiếp tục rạn nứt bởi những bất đồng của người đi sau.

Mong chư vị biết buông cái tôi, đặt tiền đề Giáo hội lên trên danh vị và dị biệt.

Mong trên kính, dưới hòa.

Mong Hiến chương được tôn trọng.

Mong đạo tình được hàn gắn.

Và mong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan thật sự trở lại là mái nhà Lục hoà để Tăng Ni nương vào hành đạo và Phật tử nương vào tu học nơi xứ người.

Hãy dừng lại những dị biệt lúc này.

Vẫn chưa quá muộn để cùng nhau ngồi lại, hàn gắn đạo tình và gìn giữ ngôi nhà chung của Giáo hội.

Sydney, ngày 09 tháng 07 năm 2026

Thành viên lâu năm Hội Đồng Giáo Phẩm



Hòa thượng Thích Nguyên Trực